

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2018/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 giữa:

-Nguyên đơn: Chị Lê Thị U - sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

-Bị đơn: Anh Phạm Văn Tr – sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 điều 147, điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 điều 6; khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị U và anh Phạm Văn Tr.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị Lê Thị U trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Q.M - sinh ngày 26/9/2006 và Phạm T.Đ - sinh ngày 14/8/2014 đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lê Thị U.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2.Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Về án phí: Chị Lê Thị U tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị U đã nộp, trả lại cho chị Lê Thị U 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003359 ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Bàn Văn Hòa